

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC**

Hôm nay, vào lúc 8h00 ngày 28 tháng 06 năm 2020 tại Hội trường Công ty cổ phần Thuận Đức, thôn Bằng Ngang, Thị trấn Lương Bằng, Huyện Kim Động, Tỉnh Hưng Yên. Công ty cổ phần Thuận Đức đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, cụ thể như sau:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự Đại hội

- Ông Nguyễn Đức Cường - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty;
- Các Thành viên Hội đồng quản trị;
- Các Thành viên Ban kiểm soát;
- Các Thành viên Ban Tổng Giám đốc;
- Cổ đông Công ty và Khách mời.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Vũ Thị La - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội cổ đông như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 47.999.999 cổ phần.
- Tổng số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt là: 42 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu: 46.472.902 cổ phần, tương ứng 96,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đã hoàn thành thủ tục tham dự Đại hội theo quy định của Quy chế Đại hội. Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại Đại hội đều đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ tổ chức và

hoạt động của Công ty cổ phần Thuận Đức, Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty đã có đủ điều kiện tiến hành một cách hợp pháp, hợp lệ.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu

- Chủ tọa Đại hội là Ông Nguyễn Đức Cường, Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Ông Nguyễn Đức Cường - Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Đoàn Chủ tịch.

Các Cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch đề cử như sau:

* Đoàn Chủ tịch

1. Ông Nguyễn Đức Cường : Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Đại hội
2. Bà Ngô Kim Dung : Ủy Viên HĐQT - Thành viên
3. Bà Nguyễn Kim Anh : Ủy Viên HĐQT - Thành viên
4. Ông Lê Văn Quang : Ủy Viên HĐQT - Thành viên
5. Ông Trần Hữu Vinh : Ủy Viên HĐQT - Thành viên

Ông Nguyễn Đức Cường - Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.

Các cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu đề cử như sau:

* Ban Thư ký Đại hội:

1. Bà Đỗ Thị Ngân : Trưởng Ban Thư ký
2. Ông Nguyễn Đức Quỳnh : Thành viên

* Ban kiểm phiếu:

1. Bà Vũ Thị La : Trưởng Ban kiểm phiếu
2. Ông Nguyễn Hải Hà : Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Nguyệt : Thành viên

Hình thức biểu quyết: Giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

2. Thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Trần Đăng Duy đọc chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội đã thống nhất nội dung chương trình của Đại hội.

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Trần Đăng Duy đọc Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

4. Thông qua các Báo cáo, Tờ trình của Đại hội

4.1. Bà Ngô Kim Dung - Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và các mục tiêu nhiệm vụ, kế hoạch trong năm 2020.

4.2. Ông Trần Hữu Vinh - Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.

4.3. Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Thành viên Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

4.4. Ông Trần Đăng Duy được sự ủy quyền của HĐQT trình bày trước Đại hội:

- TTr số 1 : Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.

- TTr số 2: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020.
- TTr số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.
- TTr số 4: Chi trả thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2019. và Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.
- TTr số 5: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- TTr số 6: Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019.
- TTr số 7: Phương án phát hành Trái phiếu.
- TTr số 8: Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ.
- TTr số 9: Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi ra công chúng.
- TTr số 10: Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.
- TTr số 11: Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

III. THẢO LUẬN CÁC NỘI DUNG TRÌNH BÀY ĐHCĐ

Đại hội đã tiến hành thảo luận các nội dung trong các báo cáo, tờ trình Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải trình tại đại hội và không có ý kiến khác.

IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020

Nội dung chi tiết theo Báo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty đã được gửi cho các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội và được đọc toàn văn tại Đại hội.

Trong đó, Ban Tổng Giám đốc đã đặt ra kế hoạch kinh doanh năm 2020 (hợp nhất toàn Công ty) như sau:

- Tổng doanh thu: 1.450 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 94 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 12%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cho phù hợp với thị trường và tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Nội dung chi tiết theo Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020 đã được gửi cho các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội và đọc toàn văn tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019

Nội dung chi tiết theo Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 đã được gửi cho các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội và được đọc toàn văn tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và được Hội đồng quản trị Công ty công bố trên website của Công ty (<http://thuanducjsc.vn/quan-he-co-dong>) bao gồm:

- + Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- + Báo cáo kiểm toán độc lập;
- + Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019;
- + Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019;
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- + Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

5. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 với nội dung như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền (đồng) |
|-----|---|----------------|
| 1. | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019 | 61,890,469,630 |
| 2. | Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2019 | 62,381,803,413 |
| 3. | Trích lập các quỹ | 6,200,000,000 |
| 4. | Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2019 | 56,181,803,413 |
| 5. | Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết | 19,071,178,739 |
| 6. | Lợi nhuận chưa phân phối (= 4+5) | 75,252,982,152 |
| 7. | Thù lao HĐQT và BKS năm 2019 | 288,000,000 |
| 8. | Cổ tức chi trả bằng cổ phiếu, tỷ lệ 12% | 57,599,990,000 |
| 9. | Lợi nhuận để lại (=6-7-8) | 17,364,992,152 |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thực hiện mọi công việc và các thủ tục liên quan để chia cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu cho cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

6. Thông qua Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2020

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty cổ phần Thuận Đức như sau:

- Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách trên.

Trường hợp không thương lượng được với các công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên về thời gian triển khai, mức phí thực hiện thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được phép lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập khác có tên trong danh sách được kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty cổ phần Thuận Đức.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

7. Thông qua Tờ trình mức chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Thuận Đức như sau:

| TT | Chức danh | SL 2019 | Mức thù lao năm 2019 | SL 2020 | Kế hoạch thù lao năm 2020 |
|----|-----------------|---------|----------------------|---------|---------------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 01 | 5 triệu đồng/ tháng | 01 | 5 triệu đồng/ tháng |
| 2 | Thành viên HĐQT | 04 | 3 triệu đồng/ tháng | 06 | 3 triệu đồng/ tháng |
| 3 | Trưởng BKS | 01 | 3 triệu đồng/ tháng | 01 | 3 triệu đồng/ tháng |
| 4 | Thành viên BKS | 02 | 2 triệu đồng/ tháng | 02 | 2 triệu đồng/ tháng |

Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2019 là: 288 triệu đồng

Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 là: 360 triệu đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

8. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty

Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc Ông Nguyễn Đức Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty và sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cho phù hợp với nội dung này.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

9. Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 theo Tờ trình Số: 06/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 đính kèm*).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

10. Thông qua phương án phát hành trái phiếu

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua phương án phát hành trái phiếu theo Tờ trình Số: 07/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình phát hành trái phiếu đính kèm*).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

11. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi theo Tờ trình Số: 08/2019/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ đính kèm*).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

12. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi theo Tờ trình Số: 09/2019/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng đính kèm*).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

13. Thông qua Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo Tờ trình Số: 10/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình bầu thành viên Hội đồng quản trị đính kèm*).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| STT | Họ và tên | Số phiếu được bầu | Tỷ lệ so với số cổ phần tham dự (%) |
|-----|-----------------------|-------------------|-------------------------------------|
| 1. | Ông Nguyễn Đức Cường | 50,064,378 | 108 |
| 2. | Bà Ngô Kim Dung | 48,109,386 | 104 |
| 3. | Bà Nguyễn Kim Anh | 51,844,826 | 112 |
| 4. | Ông Lê Văn Quang | 45,208,931 | 97 |
| 5. | Ông Bùi Thế Quyền | 43,355,571 | 93 |
| 6. | Ông Phạm Văn Chí | 43,313,571 | 93 |
| 7. | Ông Nguyễn Văn Trường | 43,413,651 | 93 |

14. Thông qua Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo Tờ trình Số: 11/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình bầu thành viên Ban kiểm soát đính kèm*).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| STT | Họ và tên | Số phiếu được bầu | Tỷ lệ so với số cổ phần tham dự (%) |
|-----|------------------------|-------------------|-------------------------------------|
| 1. | Bà Hoàng Thị Hằng | 49,125,686 | 106 |
| 2. | Bà Nguyễn Thị Hồng Vân | 44,779,254 | 96 |
| 3. | Ông Bùi Huy Hoàng | 45,513,766 | 98 |

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Đỗ Thị Ngân - Trưởng Ban Thư ký trình bày toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Ông Nguyễn Đức Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty xin ý kiến ĐHCĐ thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

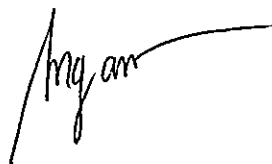
Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo với kết quả như sau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | 46.472.902 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

Biên bản do Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực, được đọc lại trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và được đăng tải trên website của Công ty để thông tin đến toàn thể cổ đông của Công ty.

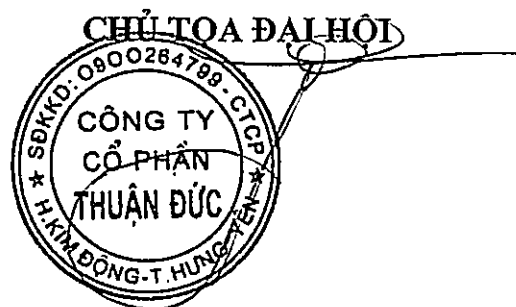
Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Thuận Đức kết thúc vào hồi 11h30 phút cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



ĐỖ THỊ NGÀN

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

Nội nhân:

- Các cổ đông (đăng website Công ty);
- UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội (báo cáo);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THUẬN ĐỨC

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2806/2020/NQ-ĐHĐCĐ-TDP

Hưng Yên, ngày 28 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Thuận Đức ngày 28 tháng 06 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.

Nội dung chi tiết theo Báo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty đã được gửi cho các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội và được đọc toàn văn tại Đại hội.

Trong đó, Ban Tổng Giám đốc đã đặt ra kế hoạch kinh doanh năm 2020 (hợp nhất toàn Công ty) như sau:

- Tổng doanh thu: 1.450 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 94 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 12%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cho phù hợp với thị trường và tình hình hoạt động thực tế của Công ty.



Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Điều 5: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty cổ phần Thuận Đức như sau:

- Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách trên.

Trường hợp không thương lượng được với các công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên về thời gian triển khai, mức phí thực hiện thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được phép lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập khác có tên trong danh sách được kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty cổ phần Thuận Đức.

Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 với nội dung như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền (đồng) |
|-----|---|----------------|
| 1. | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019 | 61,890,469,630 |
| 2. | Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2019 | 62,381,803,413 |
| 3. | Trích lập các quỹ | 6,200,000,000 |
| 4. | Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2019 | 56,181,803,413 |
| 5. | Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết | 19,071,178,739 |
| 6. | Lợi nhuận chưa phân phối (= 4+5) | 75,252,982,152 |

| | | |
|----|---|----------------|
| 7. | Thù lao HĐQT và BKS năm 2019 | 288,000,000 |
| 8. | Cổ tức chi trả bằng cổ phiếu, tỷ lệ 12% | 57,599,990,000 |
| 9. | Lợi nhuận để lại (=6-7-8) | 17,364,992,152 |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thực hiện mọi công việc và các thủ tục liên quan để chia cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu cho cổ đông.

Điều 7: Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Thuận Đức như sau:

| TT | Chức danh | SL 2019 | Mức thù lao năm 2019 | SL 2020 | Kế hoạch thù lao năm 2020 |
|----|-----------------|---------|----------------------|---------|---------------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 01 | 5 triệu đồng/ tháng | 01 | 5 triệu đồng/ tháng |
| 2 | Thành viên HĐQT | 04 | 3 triệu đồng/ tháng | 06 | 3 triệu đồng/ tháng |
| 3 | Trưởng BKS | 01 | 3 triệu đồng/ tháng | 01 | 3 triệu đồng/ tháng |
| 4 | Thành viên BKS | 02 | 2 triệu đồng/ tháng | 02 | 2 triệu đồng/ tháng |

Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2019 là: 288 triệu đồng

Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 là: 360 triệu đồng

Điều 8: Thông qua việc Ông Nguyễn Đức Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty và sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cho phù hợp với nội dung này .

Điều 9: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 theo Tờ trình Số: 06/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 đính kèm*).

Điều 10: Thông qua phương án phát hành trái phiếu.

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua phương án phát hành trái phiếu theo Tờ trình Số: 07/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình phát hành trái phiếu đính kèm*).

Điều 11: Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ.

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi theo Tờ trình Số: 08/2019/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ đính kèm*).

Điều 12: Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng.

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi theo Tờ trình Số: 09/2019/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng đính kèm*).

Điều 13: Thông qua Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo Tờ trình Số: 10/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình bầu thành viên Hội đồng quản trị đính kèm*).

Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 gồm các ông/bà sau:

1. Ông Nguyễn Đức Cường
2. Bà Ngô Kim Dung
3. Bà Nguyễn Kim Anh
4. Ông Lê Văn Quang
5. Ông Bùi Thế Quyền
6. Ông Phạm Văn Chí
7. Ông Nguyễn Văn Trường

Điều 14: Thông qua Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất thông qua Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo Tờ trình Số: 11/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP ngày 28/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty (*Tờ trình bầu thành viên Ban kiểm soát*

đính kèm).

Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 gồm các ông/bà sau:

1. Bà Hoàng Thị Hằng
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân
3. Ông Bùi Huy Hoàng

Điều 15: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được đọc toàn văn tại Đại hội và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Thuận Đức thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28/06/2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuận Đức, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các công việc được giao bởi Đại hội đồng cổ đông trong Nghị quyết này nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông, của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhân:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội (báo cáo);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG



CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THUẬN ĐỨC

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP

Hung Yên, ngày 28 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

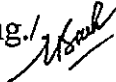
V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức;
- Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất 2019 của Công ty cổ phần Thuận Đức đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 thông qua Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần Thuận Đức như sau:

- Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty mẹ và hợp nhất đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và được HĐQT Công ty công bố trên website của Công ty (<http://thuanducjsc.vn/quan-he-co-dong>) bao gồm:
 - + Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
 - + Báo cáo kiểm toán độc lập;
 - + Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019;
 - + Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019;
 - + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
 - + Thuyết minh Báo cáo tài chính.

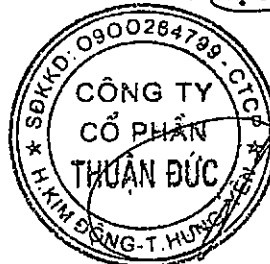
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng! 

Nơi nhân:

- Các cổ đông (dăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THUẬN ĐỨC

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP

Hưng Yên, ngày 28 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức.


Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty cổ phần Thuận Đức như sau:

- Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách trên.

Trường hợp không thương lượng được với các công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên về thời gian triển khai, mức phí thực hiện thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được phép lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập khác có tên trong danh sách được kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty cổ phần Thuận Đức.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch năm 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức;
- Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2019 của Công ty cổ phần Thuận Đức đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Thuận Đức như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền (đồng) |
|-----|---|----------------|
| 1. | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019 | 61,890,469,630 |
| 2. | Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2019 | 62,381,803,413 |
| 3. | Trích lập các quỹ | 6,200,000,000 |
| 4. | Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2019 | 56,181,803,413 |
| 5. | Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết | 19,071,178,739 |
| 6. | Lợi nhuận chưa phân phối (= 4+5) | 75,252,982,152 |
| 7. | Thù lao HĐQT và BKS năm 2019 | 288,000,000 |
| 8. | Cổ tức chi trả bằng cổ phiếu, tỷ lệ 12% | 57,599,990,000 |
| 9. | Lợi nhuận để lại (=6-7-8) | 17,364,992,152 |

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thực hiện chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích các Cổ đông.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, tình hình thị trường, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc. Trong đó, Ban Tổng Giám đốc đã đặt ra kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2020 như sau:

- Tổng doanh thu: 1.450 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 94 tỷ đồng;
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 12%.



ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thị trường và hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

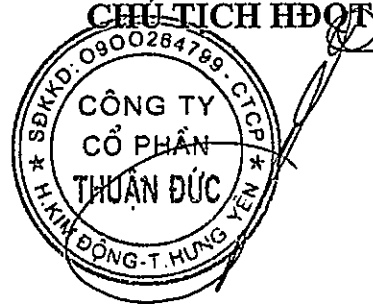
Trân trọng./



Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v: Chi trả thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2019
và Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức;
- Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2019 của Công ty cổ phần Thuận Đức đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 xem xét và thông qua thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2019 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2020 như sau:

| TT | Chức danh | SL 2019 | Mức thù lao năm 2019 | SL 2020 | Kế hoạch thù lao năm 2020 |
|----|-----------------|---------|----------------------|---------|---------------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 01 | 5 triệu đồng/ tháng | 01 | 5 triệu đồng/ tháng |
| 2 | Thành viên HĐQT | 04 | 3 triệu đồng/ tháng | 06 | 3 triệu đồng/ tháng |
| 3 | Trưởng BKS | 01 | 3 triệu đồng/ tháng | 01 | 3 triệu đồng/ tháng |
| 4 | Thành viên BKS | 02 | 2 triệu đồng/ tháng | 02 | 2 triệu đồng/ tháng |

- Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2019 là: 288 triệu đồng
- Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 là: 360 triệu đồng

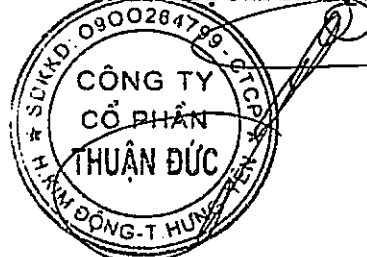
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THUẬN ĐỨC

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP

Hưng Yên, ngày 28 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty


- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuận Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc:

- Ông Nguyễn Đức Cường - Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cho phù hợp với nội dung trên.

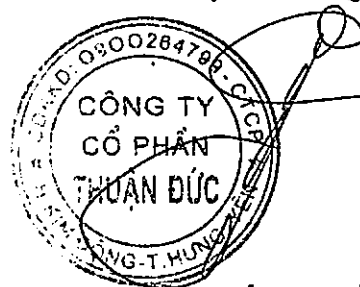
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

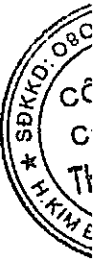
V/v: Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc phát hành chứng khoán ra công chúng, phát hành cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức;
- Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2019 của Công ty cổ phần Thuận Đức đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuận Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 với nội dung như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức

1. Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Thuận Đức.
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu công ty Cổ phần Thuận Đức.
3. Mã chứng khoán: TDP
4. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng.
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.



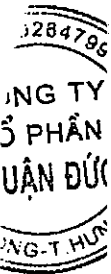
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 47.999.999 cổ phiếu.
7. Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
8. Tỷ lệ phát hành: 12% tổng số cổ phiếu đang lưu hành.
9. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 5.759.999 cổ phiếu.
10. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 57.599.990.000 đồng.
11. Nguồn vốn thực hiện phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
12. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu.
13. Phương thức phát hành: Phát hành cho Cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền.
14. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được chuyển nhượng.
15. Mục đích phát hành: Trả cổ tức năm 2019.
16. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) phát sinh sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu. Khi đó, Cổ đông A được nhận $115 \times 0,12 = 13,8$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế cổ đông A được nhận là 13 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ 0,8 sẽ bị hủy.
17. Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2020, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
18. Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2019.

II. Đăng lý lưu ký và giao dịch cổ phiếu bổ sung

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc TP. Hồ Chí Minh phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

III. Đại hội Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích các Cổ đông;
- Thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng



khoản Nhà nước và báo cáo kết quả phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Sửa đổi các điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng thêm sau khi kết thúc đợt phát hành và mọi vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch cổ phiếu phát hành tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc TP. Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch Đầu tư theo kết quả của đợt phát hành.

Trên đây là nội dung của Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 của Công ty cổ phần Thuận Đức, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v: Phương án phát hành Trái phiếu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu vốn của Công ty.

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần Thuận Đức (“Tổ chức phát hành” hoặc “TDP”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua Phương án phát hành Trái phiếu với các nội dung như sau:

I. Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu như sau:

| | | |
|------|-----------------------------|--|
| 1. | Tổ chức phát hành | |
| 1.1. | Tên doanh nghiệp phát hành: | Công ty cổ phần Thuận Đức. |
| 1.2. | Trụ sở chính: | Thôn Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. |
| 1.3. | Địa chỉ liên hệ: | Thôn Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. |
| 1.4. | Điện thoại: | (84-221) 3810705 |

| | | |
|------|---|--|
| 1.5. | Website: | http://thuanducjsc.vn |
| 1.6. | Ngày trở thành Công ty đại chúng: | Ngày 11/07/2018, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có công văn số 4285/UBCK-GSĐC chấp nhận Công ty cổ phần Thuận Đức trở thành Công ty đại chúng. |
| 1.7. | Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp: | Số 0503000198 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 22/01/2007, cấp thay đổi số 0900264799 lần thứ 9 ngày 16/10/2019. |
| 1.8. | Vốn điều lệ đăng ký: | 479.999.990.000 VNĐ. |
| 1.9. | Ngành nghề kinh doanh: | <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất sản phẩm từ plastic (chính) Chi tiết: sản xuất nhựa tái chế, bao bì dẹt các loại; - In ấn; Chi tiết: in bao bì; - Thu gom rác thải không độc hại; Chi tiết: thu gom, vận chuyển các loại phế liệu nhựa; - Tái chế phế liệu; Chi tiết: tái chế các loại phế liệu nhựa; - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Bán buôn nguyên liệu nhựa, bao bì dẹt các loại; - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Xuất nhập khẩu máy móc thiết bị, bao bì, vật tư các loại. |
| 2. | Mục đích phát hành Trái phiếu: | <p>(i) Vốn huy động sẽ được đầu tư xây dựng dự án nhà máy mới sản xuất các sản phẩm từ hạt nhựa PP và/hoặc;</p> <p>(ii) Tăng quy mô vốn hoạt động và/hoặc;</p> <p>(iii) Cơ cấu lại các khoản nợ và/hoặc;</p> <p>(iiii) Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Tổ chức phát hành.</p> |
| 3. | Các tài liệu và văn bản pháp lý chứng minh Tổ chức phát hành đáp ứng điều kiện phát hành Trái phiếu quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP: | |

| | | |
|------|--|--|
| 3.1. | Doanh nghiệp phát hành là Công ty cổ phần | TDP là Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận ĐKDN cấp thay đổi số 0900264799 lần thứ 9 ngày 16/10/2019. |
| 3.2. | Có thời gian hoạt động tối thiểu từ 01 năm kể từ ngày được cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật. | TDP đã hoạt động 13 năm kể từ khi cấp Giấy chứng nhận ĐKDN số 0503000198 cấp lần đầu ngày 22/01/2007. |
| 3.3. | Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi Tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP | Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. |
| 3.4. | Đảm bảo tuân thủ giới hạn về số lượng nhà đầu tư khi phát hành, giao dịch Trái phiếu theo quy định tại khoản 2 Điều 4 và khoản 8 Điều 6 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP | Đảm bảo tuân thủ theo Mục 4.4. “Đối tượng phát hành” và Mục 4.30. “Điều khoản về giao dịch Trái phiếu”. |
| 3.5. | Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật | Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính Phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012; và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Ngành nghề kinh doanh của TDP không nằm trong danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, ngoài ra Điều lệ của TDP không quy định giới |

| | | |
|-----------|---|---|
| | | hạn tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người nước ngoài. Vì vậy, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại TDP là không hạn chế. |
| 4. | Điều kiện, điều khoản chính của Trái phiếu: | |
| 4.1. | Tên Trái phiếu: | Trái phiếu của Công ty cổ phần Thuận Đức (“Trái phiếu”). |
| 4.2. | Loại Trái phiếu: | Trái phiếu không kèm chứng quyền, có tài sản đảm bảo. |
| 4.3. | Hình thức Trái phiếu: | Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ. |
| 4.4. | Đối tượng phát hành: | Dưới 100 nhà đầu tư lớn không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được mua Trái phiếu: - Là Tổ chức, Cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm năng về tài chính, ưu tiên cho các nhà đầu tư có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP; |
| 4.5. | Tổng giá trị phát hành: | Tối đa 300.000.000.000 VNĐ (Ba trăm tỷ đồng). |
| 4.6. | Loại tiền tệ phát hành và thanh toán gốc, lãi Trái phiếu: | Việt Nam Đồng (VNĐ). |
| 4.7. | Ngày phát hành: | Trong năm 2020 và 2021. |
| 4.8. | Kỳ hạn: | Tối đa 09 năm . |
| 4.9. | Lãi suất Trái phiếu: | Dự kiến từ 10% đến 13%/năm. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT ký kết với nhà đầu tư về Lãi suất Trái phiếu phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP và thị trường nhằm đảm bảo tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP. |
| 4.10. | Chuyển nhượng Trái phiếu: | Theo quy định của pháp luật |
| 4.11. | Địa điểm phát hành: | Trong lãnh thổ Việt Nam. |
| 4.12. | Đại lý phát hành, Tổ chức tư vấn: | Các Công ty Chứng khoán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, đủ điều kiện làm Tổ chức tư vấn và đại |

| | | lý phát hành theo quy định của pháp luật. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|--|--|---|---------|-------------------------|------|-------------------------|-----------------------------|---------|---------|---------|---------|-------------------------------|------|------|------|------|---------------------------------|--------|--------|--------|--------|--|------|------|-------|-------|--|
| 4.13. | Một số chỉ tiêu tài chính của Tổ chức phát hành 03 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi phát hành: | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Một số chỉ tiêu tài chính từ năm 2017-2019 và dự kiến sau phát hành: | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | <table border="1"> <thead> <tr> <th>Chỉ tiêu</th> <th>2017</th> <th>2018</th> <th>2019</th> <th>Sau phát hành (dự kiến)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)</td> <td>267.805</td> <td>303.893</td> <td>564.453</td> <td>659.000</td> </tr> <tr> <td>Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (lần)</td> <td>1,43</td> <td>1,92</td> <td>1,45</td> <td>1,70</td> </tr> <tr> <td>Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)</td> <td>17.489</td> <td>36.088</td> <td>62.382</td> <td>94.000</td> </tr> <tr> <td>Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu bình quân (%)</td> <td>6,53</td> <td>11,8</td> <td>11,05</td> <td>14,26</td> </tr> </tbody> </table> | Chỉ tiêu | 2017 | 2018 | 2019 | Sau phát hành (dự kiến) | Vốn chủ sở hữu (triệu đồng) | 267.805 | 303.893 | 564.453 | 659.000 | Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (lần) | 1,43 | 1,92 | 1,45 | 1,70 | Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) | 17.489 | 36.088 | 62.382 | 94.000 | Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu bình quân (%) | 6,53 | 11,8 | 11,05 | 14,26 | |
| Chỉ tiêu | 2017 | 2018 | 2019 | Sau phát hành (dự kiến) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Vốn chủ sở hữu (triệu đồng) | 267.805 | 303.893 | 564.453 | 659.000 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (lần) | 1,43 | 1,92 | 1,45 | 1,70 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) | 17.489 | 36.088 | 62.382 | 94.000 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu bình quân (%) | 6,53 | 11,8 | 11,05 | 14,26 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4.14. | Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm 2018: | Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của TDP tại ngày 31/12/2019 và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của TDP cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4.15. | Phương thức phát hành: | Phát hành thông qua Đại lý phát hành | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4.16. | Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu: | <ul style="list-style-type: none"> - Khoản gốc Trái phiếu sẽ được thanh toán một lần vào (i) ngày đáo hạn; (ii) ngày mà các Trái phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác; hoặc (iii) ngày mà các Trái phiếu được mua lại theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu; - Khoản lãi Trái phiếu sẽ được thanh toán định kỳ theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4.17. | Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát | ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT quyết định xây dựng và thực hiện Kế hoạch sử dụng vốn thu | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

| | | |
|-------|--|---|
| | hành Trái phiếu: | được từ phát hành trên cơ sở tuân theo mục đích phát hành nêu trên. |
| 4.18. | Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi Trái phiếu: | Nguồn trả gốc và lãi Trái phiếu sẽ được lấy từ dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác của TDP. |
| 4.19. | Cam kết công bố thông tin của Tổ chức phát hành: | <p>Công ty cổ phần Thuận Đức (TDP) cam kết công bố thông tin theo quy định tại Điều 23, 24 và 25 của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công bố thông tin định kỳ về báo cáo tài chính, báo cáo sử dụng vốn, tiến độ giải ngân, tiến độ thực hiện dự án dưới hình thức hồ sơ giấy hoặc hồ sơ điện tử và thông tin về kết quả của đợt phát hành cho các nhà đầu tư sở hữu Trái phiếu; - Thực hiện công bố thông tin bất thường khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Bị tạm ngưng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh, bị đình chỉ hoạt động hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật; khi có Quyết định về việc Tổ chức lại hoặc chuyển đổi doanh nghiệp; + Có sự thay đổi về nội dung thông tin so với thông tin đã công bố dẫn đến TDP không đáp ứng điều kiện phát hành hoặc không đảm bảo khả năng trả nợ gốc, lãi Trái phiếu; + Có sự thay đổi về kế hoạch sử dụng vốn từ phát hành Trái phiếu. |
| 4.20. | Cam kết khác đối với chủ sở hữu Trái phiếu: | Được quy định trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |
| 4.21. | Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái phiếu: | Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |
| 4.22. | Quyền và trách nhiệm của Tổ chức phát hành: | Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |

| | | |
|-------|--|--|
| 4.23. | Trách nhiệm và nghĩa vụ của các Tổ chức, Cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái phiếu: | Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |
|-------|--|--|

II. Thông qua việc ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Đàm phán, ký kết và thực hiện các Hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu (sau đây gọi chung là “**Các Văn Kiện Trái phiếu**”);
2. Phê chuẩn Các Điều Kiện Trái phiếu và quyết định số lượng Trái phiếu thực tế phát hành, phê duyệt toàn bộ hồ sơ tài liệu có liên quan, chủ động ban hành các Nghị quyết liên quan phục vụ cho việc phát hành Trái phiếu theo quy định của pháp luật hiện hành;
3. Quyết định chọn nhà đầu tư và thời điểm phát hành thích hợp nhằm đảm bảo tối đa quyền lợi Cổ đông và TDP;
4. Phê duyệt phương án chi tiết kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện của Trái phiếu và phương án chi tiết trả nợ gốc của Trái phiếu;
5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty toàn quyền quyết định các sửa đổi, bổ sung của các nội dung tại Phương án phát hành bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Mục đích phát hành Trái phiếu; Đối tượng phát hành; Ngày phát hành; Kỳ hạn; Lãi suất Trái phiếu; Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu; và/hoặc các vấn đề khác liên quan đến các đợt phát hành Trái phiếu (nếu có) trên nguyên tắc bảo đảm tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP.

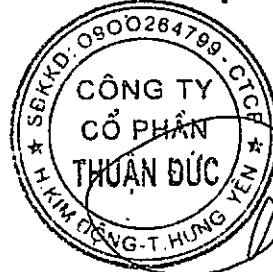
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v: Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc phát hành chứng khoán ra công chúng, phát hành cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu vốn của Công ty.

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần Thuận Đức (“Tổ chức phát hành” hoặc “TDP”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi theo hình thức riêng lẻ với các nội dung như sau:

I. Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu theo hình thức riêng lẻ như sau:

| | | |
|------|-----------------------------|---|
| 1. | Tổ chức phát hành | |
| 1.1. | Tên doanh nghiệp phát hành: | Công ty Cổ phần Thuận Đức. |
| 1.2. | Trụ sở chính: | Thôn Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện |

| | | |
|------|---------------------------------------|--|
| | | Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. |
| 1.3. | Địa chỉ liên hệ: | Thôn Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. |
| 1.4. | Điện thoại: | (84-221) 3810705 |
| 1.5. | Website: | http://thuanducjsc.vn |
| 1.6. | Ngày trở thành Công ty đại chúng: | Ngày 11/07/2018, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có công văn số 4285/UBCK-GSĐC chấp nhận Công ty cổ phần Thuận Đức trở thành Công ty đại chúng. |
| 1.7. | Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp: | Số 0503000198 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 22/01/2007, cấp thay đổi số 0900264799 lần thứ 9 ngày 16/10/2019. |
| 1.8. | Vốn điều lệ đăng ký: | 479.999.990.000 VND. |
| 1.9. | Ngành nghề kinh doanh: | <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất sản phẩm từ plastic (chính) - Chi tiết: Sản xuất nhựa tái chế, bao bì dẹt các loại; - In ấn; - Chi tiết: In bao bì; - Thu gom rác thải không độc hại; - Chi tiết: Thu gom, vận chuyển các loại phế liệu nhựa; - Tái chế phế liệu; - Chi tiết: Tái chế các loại phế liệu nhựa; - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; - Chi tiết: Bán buôn nguyên liệu nhựa, bao bì dẹt các loại; - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn chưa được phân vào đâu; - Chi tiết: Xuất nhập khẩu máy móc thiết bị, bao bì, vật tư các loại. |
| 2. | Mục đích phát hành Trái phiếu: | <p>Vốn huy động sẽ được sử dụng vào những mục đích sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư vào Công ty liên kết (Công ty Cổ phần Thuận Đức Eco) và Chi nhánh Thanh Hóa nhằm đầu tư, xây dựng dự án nhà máy mới sản xuất các |

| | | |
|------|--|---|
| | | <p>sản phẩm từ hạt nhựa PP và/hoặc;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tái cấu trúc các khoản nợ vay và/hoặc; - Tăng vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc; - Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của TDP. <p>ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT quyết định cụ thể về quy mô sử dụng vốn phù hợp với các mục đích nêu trên và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP.</p> |
| 3. | Các tài liệu và văn bản pháp lý chứng minh Tổ chức phát hành đáp ứng điều kiện phát hành Trái phiếu quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP: | |
| 3.1. | Doanh nghiệp phát hành là Công ty cổ phần | TDP là Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận ĐKDN cấp thay đổi số 0900264799 lần thứ 9 ngày 16/10/2019. |
| 3.2. | Có thời gian hoạt động tối thiểu từ 01 năm kể từ ngày được cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật. | TDP đã hoạt động 13 năm kể từ khi cấp Giấy chứng nhận ĐKDN số 0503000198 cấp lần đầu ngày 22/01/2007. |
| 3.3. | Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi Tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP | Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. |
| 3.4. | Đảm bảo tuân thủ giới hạn về số lượng nhà đầu tư khi phát hành, giao dịch Trái phiếu theo quy định tại khoản 2 Điều 4 | Đảm bảo tuân thủ theo Mục 4.4. “Đối tượng phát hành” và Mục 4.30. “Điều khoản về giao dịch Trái phiếu”. |

| | | |
|-----------|---|---|
| | và khoản 8 Điều 6 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP | |
| 3.5. | Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật | Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính Phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012; và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Ngành nghề kinh doanh của TDP không nằm trong danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, ngoài ra Điều lệ của TDP không quy định giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người nước ngoài. Vì vậy, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại TDP là không hạn chế. |
| 3.6. | Các đợt phát hành Trái phiếu chuyển đổi phải cách nhau ít nhất sáu tháng | Đáp ứng. |
| 3.7. | Trái phiếu chuyển đổi không được chuyển nhượng trong tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành | Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Mục 4.13. “Chuyển nhượng Trái phiếu”. |
| 4. | Điều kiện, điều khoản chính của Trái phiếu: | |
| 4.1. | Tên Trái phiếu: | Trái phiếu chuyển đổi của Công ty Cổ phần Thuận Đức (“Trái phiếu”). |
| 4.2. | Loại Trái phiếu: | Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản đảm bảo. |
| 4.3. | Hình thức Trái phiếu: | Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ. |
| 4.4. | Đối tượng phát hành: | Dưới 100 nhà đầu tư lớn không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được mua Trái phiếu: - Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm năng về tài chính, ưu tiên cho các nhà đầu |

| | | |
|-------|---|---|
| | | <p>tư có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài sau khi chuyển đổi Trái phiếu thành Cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật. - Trong trường hợp một hoặc nhiều nhà đầu tư được chào bán từ 10% trở lên vốn điều lệ của TDP trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất thì HĐQT sẽ báo cáo và xin chấp thuận của ĐHĐCĐ về việc lựa chọn nhà đầu tư dựa trên danh sách nhà đầu tư dự kiến. |
| 4.5. | Tổng giá trị phát hành: | Tối đa 400.000.000.000 VNĐ (Bốn trăm tỷ đồng). ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT ký kết với nhà đầu tư về Tổng giá trị phát hành phù hợp với nhu cầu huy động vốn thực tế của TDP. |
| 4.6. | Mệnh giá: | 1.000.000.000 VNĐ/Trái phiếu. |
| 4.7. | Khối lượng phát hành: | Tối đa 400 Trái phiếu (Bốn trăm Trái phiếu). |
| 4.8. | Loại tiền tệ phát hành và thanh toán gốc, lãi Trái phiếu: | Việt Nam Đồng (VNĐ). |
| 4.9. | Giá phát hành: | 100% mệnh giá. |
| 4.10. | Ngày phát hành: | Trong năm 2020 và 2021. |
| 4.11. | Kỳ hạn: | Dự kiến từ 03 đến 05 năm. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT ký kết với nhà đầu tư về Kỳ hạn Trái phiếu phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP và thị trường nhằm đảm bảo tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP. |
| 4.12. | Lãi suất Trái phiếu: | Dự kiến tối đa 8%. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT ký kết với nhà đầu tư về Lãi suất Trái phiếu phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP và thị trường nhằm đảm bảo tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP. |
| 4.13. | Chuyển nhượng Trái | Trái chủ không được chuyển nhượng Trái phiếu |

| | | |
|-------|--|--|
| | phiếu: | chuyển đổi trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành Trái phiếu trừ trường hợp chuyển nhượng cho hoặc chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 10 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP. |
| 4.14. | Địa điểm phát hành: | Trong lãnh thổ Việt Nam. |
| 4.15. | Đại lý phát hành, Tổ chức tư vấn: | Các Công ty Chứng khoán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, đủ điều kiện làm Tổ chức tư vấn và Đại lý phát hành theo quy định của pháp luật. |
| 4.16. | Thời hạn chuyển đổi: | ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT ký kết với nhà đầu tư về Thời hạn chuyển đổi phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP và thị trường nhằm đảm bảo tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP. |
| 4.17. | Giá chuyển đổi: | Không thấp hơn 10.000 VNĐ/cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT ký kết với nhà đầu tư về Điều khoản giá chuyển đổi phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP và thị trường nhằm đảm bảo tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP. |
| 4.18. | Điều chỉnh giá chuyển đổi: | ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh Giá chuyển đổi đảm bảo tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP, đồng thời tuân thủ quy định của pháp luật. |
| 4.19. | Tỷ lệ chuyển đổi: | Bằng mệnh giá Trái phiếu chia cho Giá chuyển đổi được xác định tại thời điểm chuyển đổi. Số lượng Cổ phần dự kiến phát hành để chuyển đổi Trái phiếu (Cổ phần chuyển đổi) sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. |
| 4.20. | Nguyên tắc làm tròn số Cổ phần chuyển đổi: | Khi tính số Cổ phần mà chủ sở hữu Trái phiếu có quyền chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân. Phần lẻ thập phân của Cổ phần sẽ được xử lý theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |

| | | |
|-------|--|--|
| 4.21. | Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm 2018: | Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của TDP tại ngày 31/12/2019 và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của TDP cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. |
| 4.22. | Phương thức phát hành: | Phát hành riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành |
| 4.23. | Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu: | <ul style="list-style-type: none"> - Khoản gốc Trái phiếu sẽ được thanh toán theo quy định trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu; - Khoản lãi Trái phiếu sẽ được thanh toán định kỳ theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |
| 4.24. | Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu: | ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT quyết định xây dựng và thực hiện Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ phát hành trên cơ sở tuân theo mục đích phát hành nêu trên. |
| 4.25. | Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi Trái phiếu: | Nguồn trả gốc và lãi Trái phiếu sẽ được lấy từ dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác của TDP. |
| 4.26. | Cam kết công bố thông tin của Tổ chức phát hành: | TDP cam kết công bố thông tin theo các quy định của pháp luật liên quan đến việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo hình thức riêng lẻ. |
| 4.27 | Cam kết khác đối với chủ sở hữu Trái phiếu: | Được quy định trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |
| 4.28. | Điều khoản về đăng ký, lưu ký: | Được quy định trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan. |
| 4.29. | Điều khoản về giao dịch Trái phiếu: | Trái phiếu bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật theo quy định tại khoản 8, Điều 6 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP. |

| | | |
|-------|--|--|
| 4.30. | Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái phiếu: | Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |
| 4.31. | Quyền và trách nhiệm của Tổ chức phát hành: | Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |
| 4.32. | Trách nhiệm và nghĩa vụ của các Tổ chức, Cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái phiếu: | Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái phiếu. |

II. Thông qua việc ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT

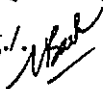
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành Trái phiếu chuyển đổi theo hình thức riêng lẻ, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Đàm phán, ký kết và thực hiện các Hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu chuyển đổi (sau đây gọi chung là “**Các Văn Kiện Trái phiếu**”);
2. Phê chuẩn Các Điều Kiện và Điều Khoản Trái phiếu và quyết định số lượng Trái phiếu thực tế phát hành, phê duyệt toàn bộ hồ sơ tài liệu có liên quan, chủ động ban hành các Nghị quyết liên quan phục vụ cho việc phát hành Trái phiếu chuyển đổi theo quy định của pháp luật hiện hành;
3. Thực hiện các thủ tục chốt tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài của mã chứng khoán TDP để đảm bảo việc chuyển đổi Trái phiếu thành Cổ phần được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
4. Phê duyệt phương án chi tiết kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện của Trái phiếu và phương án chi tiết trả nợ gốc của Trái phiếu trong trường hợp không chuyển đổi Trái phiếu;
5. Thực hiện việc phát hành Cổ phần chuyển đổi, quyết định giá chuyển đổi, số lượng Cổ phần chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi, thời gian, địa điểm và phương thức chuyển đổi;
6. Quyết định và thực hiện (i) sửa đổi Điều lệ của Công ty (nếu cần) để ghi nhận vốn điều lệ, nguyên tắc xác định giá Cổ phần liên quan đến việc chuyển đổi theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh Nghiệp, và tổng số Cổ phần, và (ii) đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của TDP tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên sau mỗi lần phát hành Cổ phần chuyển đổi;
7. Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán nơi Công ty Cổ phần Thuận Đức đăng ký niêm yết đối với số lượng Cổ phần chuyển đổi;

8. Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề khác (nếu có) liên quan đến đợt phát hành Trái phiếu chuyển đổi trên nguyên tắc bảo đảm tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./



Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v: Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi ra công chúng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc phát hành chứng khoán ra công chúng, phát hành cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu vốn của Công ty.

Ngoài tờ trình số: 08/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP, để đảm bảo nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Thuận Đức trong năm 2020 và các năm tiếp theo, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần Thuận Đức (“Tổ chức phát hành” hoặc “TDP”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi theo hình thức phát hành ra công chúng với các nội dung như sau:

I. Tổ chức phát hành

| | |
|------------------------|---|
| Tên tổ chức phát hành: | Công ty cổ phần Thuận Đức. |
| Trụ sở chính: | Thôn Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim |



| | |
|---------------------------------------|---|
| | Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. |
| Địa chỉ liên hệ: | Thôn Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. |
| Điện thoại: | (84-221) 3810705 |
| Website: | http://thuanducjsc.vn/ |
| Ngày trở thành công ty đại chúng: | Ngày 11/07/2018, Ủy ban chứng khoán nhà nước có công văn số 4285/UBCK-GSĐC chấp nhận Công ty Cổ phần Thuận Đức trở thành Công ty đại chúng. |
| Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp: | Số 0503000198 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 22/1/2007, cấp thay đổi số 0900264799 lần thứ 9 ngày 16/10/2019. |
| Vốn điều lệ đăng ký: | 479.999.990.000 VNĐ. |

II. Mục đích phát hành trái phiếu

Vốn huy động sẽ được sử dụng vào những mục đích sau đây:

- Đầu tư vào Công ty liên kết (Công ty Cổ phần Thuận Đức Eco) và Chi nhánh Thanh Hóa nhằm đầu tư, xây dựng dự án nhà máy mới sản xuất các sản phẩm từ hạt nhựa PP.
- Tăng quy mô vốn hoạt động và/hoặc;
- Cơ cấu lại các khoản nợ và/hoặc;
- Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của TDP.

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT tùy vào kết quả chào bán quyết định cụ thể về quy mô sử dụng vốn phù hợp với các mục đích nêu trên và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP.

III. Thông tin về trái phiếu dự kiến phát hành

| | | |
|----|---------------------------|--|
| 1. | Tên tổ chức phát hành: | Công ty cổ phần Thuận Đức. |
| 2. | Tên Trái phiếu: | Trái phiếu chuyển đổi của Công ty cổ phần Thuận Đức ("Trái Phiếu"). |
| 3. | Loại Trái phiếu: | Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo. |
| 4. | Hình thức Trái phiếu: | Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ kèm theo Giấy chứng nhận sở hữu Trái phiếu. |
| 5. | Tổng giá trị phát hành: | Tối đa 200.000.000.000 VNĐ (Hai trăm tỷ đồng). |
| 6. | Mệnh giá: | 100.000.000 VNĐ/Trái phiếu (Một trăm triệu đồng/Trái phiếu) |
| 7. | Khối lượng phát hành: | Tối đa 2.000 Trái phiếu (Hai nghìn Trái phiếu) |
| 8. | Loại tiền tệ phát hành và | Việt Nam Đồng (VNĐ). |

| | | |
|-----|-----------------------------------|---|
| | thanh toán gốc, lãi trái phiếu: | |
| 9. | Giá phát hành: | Bằng mệnh giá. |
| 10. | Thời điểm phát hành: | Trong năm 2020 và 2021. |
| 11. | Kỳ hạn: | Dự kiến từ 02 đến 05 năm. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT ký kết với nhà đầu tư về Kỳ hạn Trái phiếu phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP và thị trường nhằm đảm bảo tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP. |
| 12. | Lãi suất (coupon): | Tối đa 13%/năm. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT lựa chọn mức Lãi suất phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP và thị trường nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và TDP. |
| 13. | Phương thức phát hành: | Phát hành ra công chúng. |
| 14. | Đối tượng phát hành: | Chào bán rộng rãi cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua trái phiếu của các doanh nghiệp tại Việt Nam. |
| 15. | Địa điểm phát hành: | Trong lãnh thổ Việt Nam. |
| 16. | Đại lý phát hành, Tổ chức tư vấn: | Các Công ty Chứng khoán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, đủ điều kiện làm Tổ chức tư vấn và Đại lý phát hành theo quy định của pháp luật. |
| 17. | Quyền chuyển đổi: | Việc thực hiện quyền chuyển đổi sẽ thuộc về Người sở hữu trái phiếu và phù hợp với quy định của pháp luật. |
| 18. | Thời hạn chuyển đổi: | ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT ký kết với nhà đầu tư về Thời hạn chuyển đổi (sẽ được quy định trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu) phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TDP và thị trường nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và TDP. |
| 19. | Giá chuyển đổi: | Không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT ký kết với nhà đầu tư Giá chuyển đổi phù hợp với tình hình hoạt |


| | | |
|-----|---|---|
| | | động sản xuất kinh doanh của TDP và thị trường nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và TDP. |
| 20. | Điều chỉnh Giá chuyển đổi: | ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh Giá chuyển đổi theo thông lệ chung. Giá chuyển đổi sau khi điều chỉnh phải tuân thủ quy định của pháp luật. |
| 21. | Tỷ lệ chuyển đổi: | Bằng mệnh giá Trái phiếu chia cho Giá chuyển đổi được xác định tại thời điểm chuyển đổi. Số lượng Cổ phần dự kiến phát hành để chuyển đổi Trái phiếu (Cổ phần chuyển đổi) sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. |
| 22. | Nguyên tắc làm tròn số Cổ phần chuyển đổi: | Khi tính số Cổ phần mà chủ sở hữu Trái phiếu có quyền chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân. Phần lẻ thập phân của Cổ phần sẽ được xử lý theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái phiếu. |
| 23. | Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu: | Khoản gốc Trái phiếu sẽ được thanh toán một lần vào (i) ngày đáo hạn; (ii) ngày mà các Trái phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác; hoặc (iii) ngày mà các Trái phiếu được mua lại theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu. Khoản lãi Trái Phiếu sẽ được thanh toán định kỳ 01 năm/lần tính từ Ngày phát hành theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu. |
| 24. | Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi Trái phiếu: | Nguồn trả gốc và lãi Trái phiếu sẽ được lấy từ dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác của TDP. |
| 25. | Cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư | Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu. |

IV. Việc ủy quyền quyết định vấn đề liên quan đến đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành Trái phiếu chuyển đổi ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Đàm phán, ký kết và thực hiện các Hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu chuyển đổi (sau đây gọi chung là “Các Văn Kiện Trái phiếu”);
2. Phê chuẩn Các Điều Kiện và Điều Khoản Trái phiếu và quyết định số lượng Trái phiếu thực tế phát hành, phê duyệt toàn bộ hồ sơ tài liệu có liên quan, chủ động ban hành các Nghị quyết liên quan phục vụ cho việc phát hành Trái phiếu chuyển đổi ra công chúng theo quy định của pháp luật hiện hành;
3. Thực hiện các thủ tục chốt tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài của mã chứng khoán TDP để đảm bảo việc chuyển đổi Trái phiếu thành Cổ phần được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
4. Phê duyệt phương án chi tiết kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện của Trái phiếu và phương án chi tiết trả nợ gốc của Trái phiếu trong trường hợp không chuyển đổi Trái phiếu;
5. Thực hiện việc phát hành Cổ phần chuyển đổi, quyết định giá chuyển đổi, số lượng Cổ phần chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi, thời gian, địa điểm và phương thức chuyển đổi;
6. Quyết định và thực hiện (i) sửa đổi Điều lệ của Công ty (nếu cần) để ghi nhận vốn điều lệ, nguyên tắc xác định giá Cổ phần liên quan đến việc chuyển đổi theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh Nghiệp, và tổng số Cổ phần, và (ii) đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của TDP tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên sau mỗi lần phát hành Cổ phần chuyển đổi;
7. Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán nơi Công ty cổ phần Thuận Đức đăng ký niêm yết đối với số lượng Cổ phần chuyển đổi;
8. Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề khác (nếu có) liên quan đến đợt phát hành Trái phiếu chuyển đổi ra công chúng trên nguyên tắc bảo đảm tuyệt đối quyền lợi của Cổ đông và TDP.

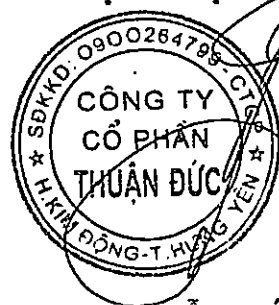
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

CTP
H. KINH ĐÔNG
T. HƯNG YÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THUẬN ĐỨC

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10/2020/TTr-ĐHĐCĐ-TDP

Hung Yên, ngày 28 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v: Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 đã kết thúc nhiệm kỳ, để đảm bảo HĐQT thực hiện tốt công tác quản trị hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuận Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 với những nội dung sau:

1. Thông qua việc HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 được kết thúc nhiệm kỳ
 2. Thông qua việc bầu các thành viên HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2020-2025
- Cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty là: 07 thành viên;
Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT: từ 2020-2025;
Danh sách các ứng viên đủ tiêu chuẩn được các cổ đông/ HĐQT giới thiệu để bầu vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

| TT | Họ và tên | Ngày sinh | Địa chỉ | Trình độ chuyên môn | Chức vụ, nơi công tác |
|----|----------------------|------------|---------------------------------|---------------------|--|
| 1 | Ông Nguyễn Đức Cường | 16/12/1970 | TT Đồng Đăng, Cao Lộc, Lạng Sơn | Đại học | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần Thuận Đức |
| 2 | Bà Ngô Kim Dung | 07/04/1972 | TT Đồng Đăng, Cao Lộc, Lạng Sơn | Đại học | TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần Thuận Đức |

| | | | | | |
|---|-----------------------|------------|---|---------|---|
| 3 | Bà Nguyễn Kim Anh | 12/03/1993 | TT Đồng Đăng, Cao Lộc, Lạng Sơn | Đại học | TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần Thuận Đức |
| 4 | Ông Lê Văn Quang | 23/12/1982 | Tổ 21, cụm 3, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội | Thạc sỹ | TV HĐQT kiêm Giám đốc Tài chính – Công ty cổ phần Thuận Đức |
| 5 | Ông Bùi Thế Quyền | 21/11/1988 | Hoa Lư, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình | Thạc sỹ | Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần TACA Holdings |
| 6 | Ông Phạm Văn Chỉ | 18/05/1975 | Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình | Đại học | Giám đốc nhà máy – Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Khoáng sản Hà Nam |
| 7 | Ông Nguyễn Văn Trường | 26/12/1985 | Ngõ 56, đường 20/8 thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên | Đại học | Giám đốc kỹ thuật thi công – Công ty cổ phần Cầu 12 CIENCO1 |



- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét thông qua. *Đức Cường*

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020V/v: **Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thuận Đức.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, BKS nhiệm kỳ 2015-2020 đã kết thúc nhiệm kỳ, để đảm bảo BKS thực hiện tốt công tác kiểm soát và giám sát hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuận Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu BKS nhiệm kỳ 2020-2025 với những nội dung sau:

1. Thông qua việc BKS của Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 được kết thúc nhiệm kỳ
2. Thông qua việc bầu các thành viên BKS của Công ty nhiệm kỳ 2020-2025
 - Cơ cấu thành viên BKS của Công ty là: 03 thành viên;
 - Nhiệm kỳ của thành viên BKS: từ 2020-2025;
 - Danh sách các ứng viên đủ tiêu chuẩn được các cổ đông/ HĐQT giới thiệu để bầu vào thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

| TT | Họ và tên | Ngày sinh | Địa chỉ | Trình độ chuyên môn | Chức vụ, nơi công tác |
|----|------------------------|------------|--|---------------------|---|
| 1 | Bà Hoàng Thị Hằng | 25/06/1990 | Xóm 3, thôn Yên Vĩnh, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên | Đại học | Trưởng Ban kiểm soát nội bộ và tuân thủ – Công ty cổ phần Thuận Đức |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Hồng Vân | 10/11/1992 | Khu 11, xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ | Đại học | Chuyên viên tài chính – Công ty cổ phần nghe nhìn toàn cầu |



| | | | | | |
|---|----------------------|------------|---|---------|---|
| 3 | Ông Bùi Huy Hoàng | 20/12/1994 | Xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng | Đại học | Kiểm toán viên – Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam |
|---|----------------------|------------|---|---------|---|

- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

